|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN (1)** **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: …../QĐ-NPNL | *(2)…………., ngày …. tháng …. năm……* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc nộp tiền phạt nhiều lần\***

Căn cứ Điều 79 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số .........,/QĐ-XPVPHC ngày …../…../……..…. của(3)       ;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số ..../QĐ-GQXP ngày ..../..../. (nếu có);

Xét Đơn đề nghị nộp tiền phạt nhiều lần ngày …./…./……của *<ông (bà)/tổ chức>* (4).........

...................................................................................................................................

được(5).......................................................................................................... xác nhận,

Tôi: .............................................................................................................................

Chức vụ (6): .................................................................................................................

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép nộp tiền phạt nhiều lần đối với *<ông (bà)/tổ chức>* có tên sau đây:

*<1. Họ và tên>:* ……………………………….Giới tính: .....................................................

Ngày, tháng, năm sinh:..../..../…………….. Quốc tịch: ...................................................

Nghề nghiệp: ..............................................................................................................

Nơi ở hiện tại: .............................................................................................................

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu:…………………; ngày cấp:……..../…….../........... ;

nơi cấp: ......................................................................................................................

*<1. Tên tổ chức vi phạm>*: ...........................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: .....................................................................................................

Mã số doanh nghiệp: ...................................................................................................

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động: ..............

...................................................................................................................................

Ngày cấp: ……..../……...../…………..………………… ; nơi cấp:......................................

Người đại diện theo pháp luật(7): ……………………… Giới tính:......................................

Chức danh (8)...............................................................................................................

2. Thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần là(9): …………..tháng, kể từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số ......./QĐ-XPVPHC ngày ……/……./………..của (3).......................................................................

...................................................................................................................................

có hiệu lực.

a) Số tiền nộp phạt lần thứ nhất là (10): ..........................................................................

(Bằng chữ: ................................................................................................................ );

b) Số tiền nộp phạt lần thứ hai là: ................................................................................

(Bằng chữ: ................................................................................................................ );

c) Số tiền nộp phạt lần thứ ba là: .................................................................................

(Bằng chữ: ................................................................................................................ ).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) (11) ………………………………………….là cá nhân vi phạm/đại diện tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà)/Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định này. Hết thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, mà ông (bà)/tổ chức (12)………………………...không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho (13) ...................................................................................... để tổ chức thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3; - Lưu: Hồ sơ. | **NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH***(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để cho phép cá nhân/tổ chức nộp tiền phạt nhiều lần quy định tại Điều 79 Luật xử lý vi phạm hành chính.

(1) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền ra quyết định nộp tiền phạt nhiều lần. Trường hợp người ra quyết định là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cấp tỉnh, thì ghi tên cơ quan theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Bộ Nội vụ.

(3) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(4) Ghi họ và tên cửa cá nhân/tên của tổ chức bị phạt tiền.

(5) Ghi tên của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cá nhân bị phạt tiền cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người bị phạt tiền đang học tập, làm việc đã thực hiện việc xác nhận/tên của cơ quan thuế quản lý trực tiếp hoặc tên của cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của tổ chức bị phạt tiền đã thực hiện việc xác nhận.

(6) Ghi chức danh và cơ quan của người ra quyết định.

(7) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi họ và tên của chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi họ và tên của người đứng đầu tổ chức không phải tà doanh nghiệp.

(8) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật nếu là công ty TNHH một thành viên, công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần; ghi chức danh chủ doanh nghiệp nếu là doanh nghiệp tư nhân; ghi chức danh của người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(9) Ghi cụ thể thời hạn nộp tiền phạt nhiều lần (không quá 06 tháng, kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực).

(10) Ghi cụ thể số tiền nộp phạt lần thứ nhất (tối thiểu là 40% tổng số tiền phạt).

(11) Ghi họ và tên của cá nhân vi phạm/người đại diện tổ chức vi phạm.

(12) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức vi phạm.

(13) Ghi họ và tên của cá nhân/tên của tổ chức có trách nhiệm chủ trì tổ chức thi hành Quyết định.